

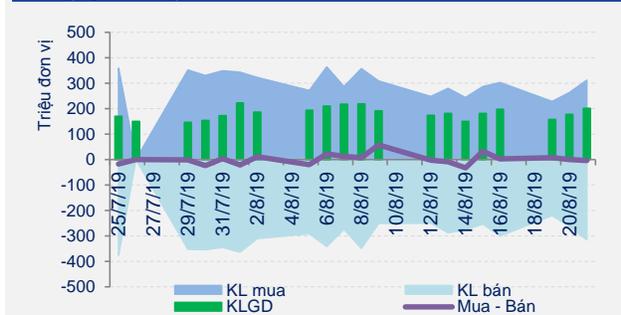
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/8/2019

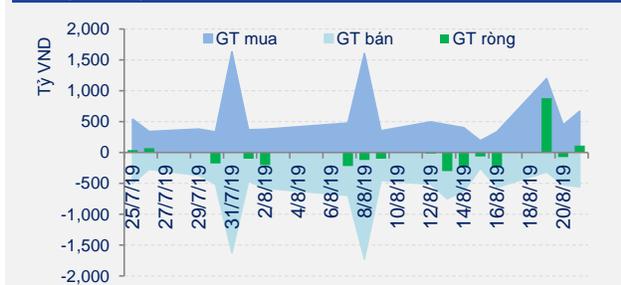
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	994.38	103.01
% Thay đổi	↑ 0.99%	↑ 0.03%
KLGD (CP)	200,449,208	32,077,731
GTGD (tỷ đồng)	4,962.24	459.97
Tổng cung (CP)	315,588,450	58,775,800
Tổng cầu (CP)	311,396,850	54,614,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	15,523,979	4,427,717
KL mua (CP)	17,265,002	585,688
GTmua (tỷ đồng)	670.42	5.26
GT bán (tỷ đồng)	557.11	64.48
GT ròng (tỷ đồng)	113.31	(59.21)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.62%	12.8	2.5	10.2%
Công nghiệp	↓ -0.18%	15.1	3.2	28.1%
Dầu khí	↑ 0.98%	19.7	2.4	6.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.41%	18.1	4.7	4.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.59%	13.3	2.5	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.09%	20.4	5.9	6.6%
Ngân hàng	↑ 2.23%	11.3	2.2	17.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.66%	14.0	1.7	7.0%
Tài chính	↑ 0.73%	22.1	4.1	16.3%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.77%	15.1	3.1	3.1%
VN - Index	↑ 0.99%	16.6	3.9	112.9%
HNX - Index	↑ 0.03%	9.3	1.7	-12.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục duy trì được đà tăng điểm trong phiên hôm nay với thanh khoản cũng có sự cải thiện. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 9,71 điểm (+0,99%) lên 994,38 điểm; HNX-Index tăng 0,03 điểm (+0,03%) lên 103,01 điểm. Thanh khoản được cải thiện so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.537 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 234 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.827 tỷ đồng. Sắc xanh chưa có sự lan tỏa khiến độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về tiêu cực với 231 mã tăng, 114 mã tham chiếu, 255 mã giảm. Thị trường giảm nhẹ vào đầu phiên nhưng ngay sau đấy đã quay trở lại sắc xanh nhờ lực cầu có sự gia tăng tại nhóm cổ phiếu trụ cột, mà tiêu biểu là các cổ phiếu ngân hàng và nhóm Vin Group, có thể kể đến như VCB (+4%), VIC (+1,2%), GAS (+2,1%), BID (+2,9%), VHM (+0,7%), MSN (+1%), VRE (+0,8%), SAB (+0,5%), CTG (+0,7%), TCB (+0,5%)... đã giúp VN-Index vượt ngưỡng 990 điểm. Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số trụ cột kết phiên trong sắc đỏ như VNM (-0,4%), FPT (-0,7%), HNG (-1,1%), DHG (-1,2%), PHR (-1,3%)... Nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp tăng mạnh trong thời gian qua bị chốt lời và đồng loạt giảm giá như KBC (-1,6%), ITA (-0,9%), LHG (-2,7%), SZL (-3%), D2D (-2%), SIP (-1,7%), NTC (-0,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp đà tăng điểm trong phiên hôm nay và đã vượt thành công ngưỡng cản 990 điểm (đỉnh tháng 5/2019), thanh khoản cũng cho thấy sự ủng hộ đối với xu hướng tăng. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn như nhịp tăng trước đó chỉ tập trung ở các mã trụ cột nhằm kéo chỉ số chứ chưa có sự lan tỏa đồng đều giữa các nhóm ngành. Diễn biến biến này khiến cho việc tìm kiếm lợi nhuận trở nên khó khăn hơn, nhất là khi phía trước là ngưỡng kháng cự quan trọng 1.000 điểm (đỉnh tháng 7/2019). Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục được cải thiện với điểm nhấn là MACD đã cho tín hiệu cắt lên so với đường tín hiệu để mở ra một pha tăng mới, RSI tiếp tục tăng nhưng vẫn chưa vào vùng quá mua (>70) cho thấy dư địa tăng là vẫn còn. Tuy nhiên, chúng tôi khá thận trọng với thị trường hiện tại do những rung lắc có thể xảy ra khi tiệm cận ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến gần đến ngưỡng kháng cự tâm lý quan trọng 1.000 điểm (đỉnh tháng 7/2019). Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua mới trong giai đoạn này mà có thể canh bán ra khi VN-Index tiến đến ngưỡng 1.000 điểm. Các vị thế trung và dài hạn vẫn có thể nắm giữ hoặc mở thêm đối với các mã cổ phiếu có cơ bản tốt.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/8/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 983,3 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cầu gia tăng tốt đã giúp chỉ số quay trở lại sắc xanh và đà tăng được duy trì trong phiên chiều, với mức cao nhất trong phiên tại 995,44 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 9,71 điểm (+0,99%) lên 994,38 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 3.100 đồng, VIC tăng 1.400 đồng, GAS tăng 2.200 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức thấp nhất trong phiên vào phiên sáng tại 102,73 điểm và mức cao nhất trong phiên chiều tại 103,42 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,03 điểm (+0,03%) lên 103,01 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 600 đồng, ACB tăng 100 đồng, VCG tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 113,35 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,7 triệu cổ phiếu. CMG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 203 tỷ đồng tương ứng với 5,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CTI với 26,9 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 56,2 tỷ đồng tương ứng với 432 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 59,09 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,8 triệu cổ phiếu. ACB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 34,6 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 7,2 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 790 triệu đồng tương ứng với 20 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Xuất siêu 2,9 tỷ USD

Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, tính đến ngày 15/8, cả nước xuất khẩu 157,3 tỷ USD hàng hóa. Nhập khẩu ở mức 153,4 tỷ USD. Cả xuất và nhập khẩu đều tăng trưởng trên 8% so với cùng kỳ năm 2018. Như vậy, đến giữa tháng 8, Việt Nam đang xuất siêu 2,9 tỷ USD, lớn hơn cùng kỳ năm trước 0,5 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm phiên thứ sáu liên tiếp với mức tăng mạnh và chỉ số hiện đã vượt qua được ngưỡng 990 điểm (đỉnh tháng 5/2019), thanh khoản khớp lệnh được cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 146 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 982 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 973 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bear market) với ngưỡng hỗ trợ tại 956 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến gần đến ngưỡng kháng cự tâm lý quan trọng 1.000 điểm (đỉnh tháng 7/2019).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên thứ tư liên tiếp và chỉ số tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 103,3 điểm (MA20), thanh khoản khớp lệnh cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 29 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 103,3 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104,2 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 105,1 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/8, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là ngưỡng kháng cự quanh 103,3 điểm (MA20).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 41,34 - 41,89 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 210.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi Ngân hàng nhà nước (NHNN) sáng nay (21/8/2019) niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 23.120 đồng/USD, không đổi so với phiên giao dịch ngày hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 7,55 USD/ounce tương ứng 0,5% xuống mức 1.508,15 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,01 điểm tương ứng với 0,01% lên 98,053 điểm. USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,1104 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2152 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 106,53 JPY.

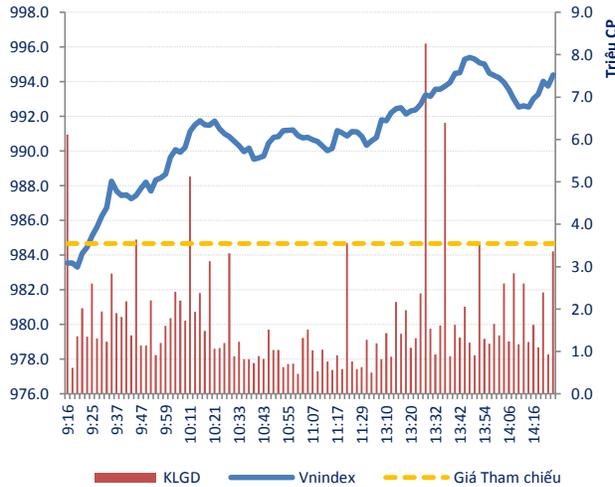
Giá dầu thế giới tăng Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,23 USD/thùng tương ứng 0,41% lên mức 56,36 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/8, chỉ số Dow Jones giảm 173,35 điểm tương ứng 0,66% xuống 25.962,44 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 54,25 điểm tương ứng 0,68% xuống 7.948,56 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 23,14 điểm tương ứng 0,79% xuống 2.900,51 điểm.

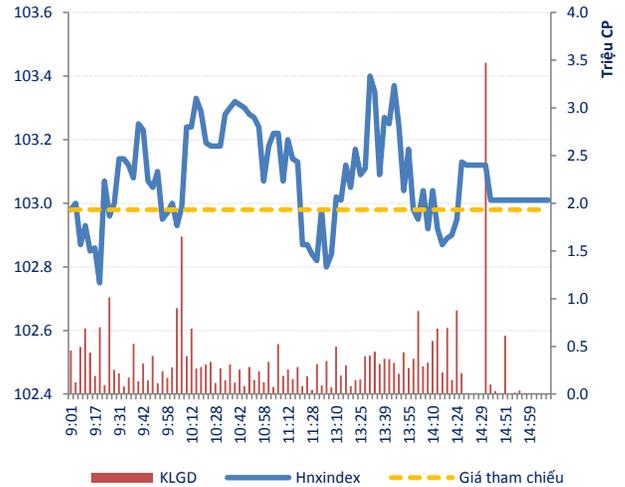


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

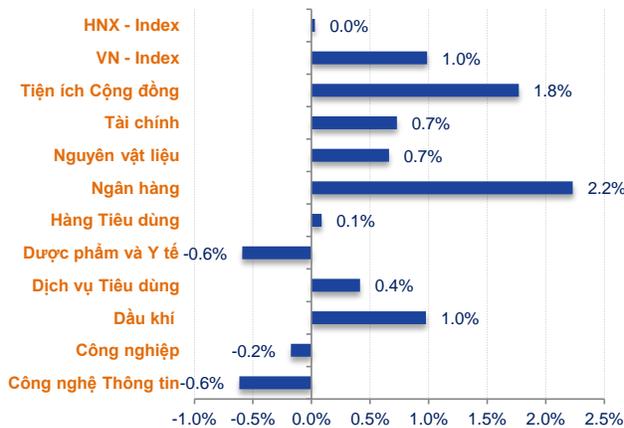
KLGD và VN-Index trong phiên



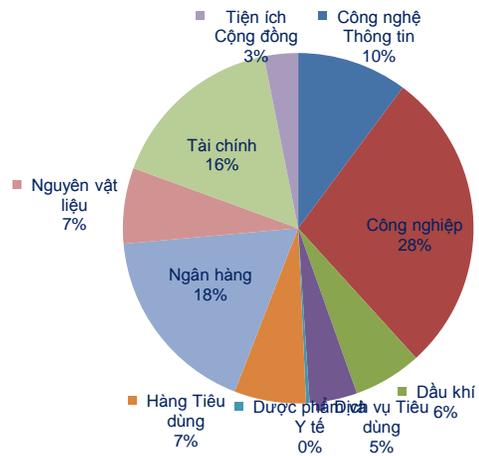
KLGD và HNX-Index trong phiên



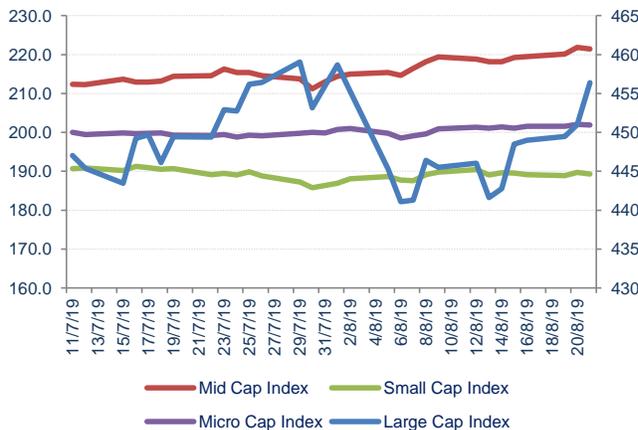
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



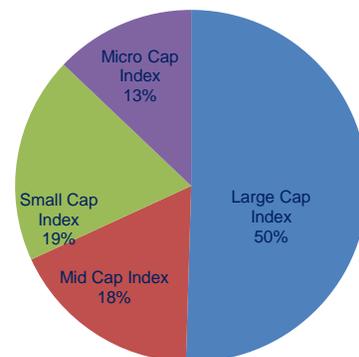
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CMG	5,069,219	HPG	1,172,130
2	CTI	1,127,130	VRE	1,119,290
3	KBC	662,010	E1VFN30	1,079,380
4	PVD	423,180	STB	595,860
5	HDB	327,860	POW	469,670

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SDT	60,900	ACB	1,550,984
2	PVI	20,100	SHB	1,178,713
3	MPT	10,000	CEO	412,600
4	SRA	8,500	PVS	327,900
5	VMC	6,400	SHS	113,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	25.60	25.40	↓ -0.78%	22,710,680
VPB	19.50	19.75	↑ 1.28%	7,835,526
PVD	16.35	17.45	↑ 6.73%	7,018,244
MBB	22.15	22.50	↑ 1.58%	6,149,430
SAM	7.80	7.83	↑ 0.38%	6,028,950

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.20	6.10	↓ -1.61%	6,411,935
PVS	21.00	21.60	↑ 2.86%	5,033,655
ACB	22.20	22.30	↑ 0.45%	2,791,228
PVX	1.40	1.40	→ 0.00%	1,417,812
ART	2.10	2.20	↑ 4.76%	1,263,342

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMBB1902	3.35	3.62	0.27	↑ 8.06%
TIX	27.90	29.85	1.95	↑ 6.99%
JVC	2.58	2.76	0.18	↑ 6.98%
VSI	21.80	23.30	1.50	↑ 6.88%
RIC	5.14	5.49	0.35	↑ 6.81%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DST	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
VTJ	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
SFN	20.30	22.30	2.00	↑ 9.85%
BBS	7.20	7.90	0.70	↑ 9.72%
PPY	12.60	13.80	1.20	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1903	0.88	0.80	-0.08	↓ -9.09%
PJT	13.00	12.10	-0.90	↓ -6.92%
PIT	5.20	4.84	-0.36	↓ -6.92%
TMT	6.85	6.38	-0.47	↓ -6.86%
DHM	4.38	4.08	-0.30	↓ -6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0.50	0.40	-0.10	↓ -20.00%
VTL	30.00	26.50	-3.50	↓ -11.67%
SPI	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
VNT	39.20	35.30	-3.90	↓ -9.95%
CVN	12.10	10.90	-1.20	↓ -9.92%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	22,710,680	3.0%	311	81.7	2.4
VPB	7,835,526	3250.0%	2,990	6.6	1.3
PVD	7,018,244	3.8%	1,239	14.1	0.5
MBB	6,149,430	19.9%	3,230	7.0	1.3
SAM	6,028,950	2.5%	281	27.8	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,411,935	11.9%	1,669	3.7	0.4
PVS	5,033,655	8.9%	2,345	9.2	0.8
ACB	2,791,228	25.7%	3,438	6.5	1.2
PVX	1,417,812	-9.6%	(483)	-	1.3
ART	1,263,342	4.5%	504	4.4	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB190	↑ 8.1%	N/A	N/A	N/A	N/A
TIX	↑ 7.0%	13.9%	3,921	7.6	1.2
JVC	↑ 7.0%	2.7%	127	21.8	0.6
VSI	↑ 6.9%	10.6%	1,645	14.2	1.6
RIC	↑ 6.8%	-6.7%	(869)	-	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DST	↑ 11.1%	-3.4%	(365)	-	0.1
VTJ	↑ 10.0%	13.4%	1,304	3.4	0.4
SFN	↑ 9.9%	8.5%	1,565	14.3	1.2
BBS	↑ 9.7%	5.0%	865	9.1	0.5
PPY	↑ 9.5%	17.6%	2,524	5.5	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CMG	5,069,219	9.0%	1,640	25.1	2.8
CTI	1,127,130	8.1%	1,927	12.4	1.2
KBC	662,010	8.7%	1,846	8.4	0.8
PVD	423,180	3.8%	1,239	14.1	0.5
HDB	327,860	17.0%	2,989	8.9	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SDT	60,900	0.7%	160	25.7	0.2
PVI	20,100	10.9%	3,317	11.9	1.4
MPT	10,000	14.0%	1,492	1.3	0.2
SRA	8,500	53.6%	12,524	0.9	0.6
VMC	6,400	14.1%	2,935	4.0	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	409,542	4.4%	1,454	84.2	5.0
VCB	296,710	25.2%	4,731	16.9	3.9
VHM	292,413	31.3%	4,770	18.3	5.5
VNM	215,757	38.3%	6,060	20.4	7.6
GAS	201,348	27.1%	6,517	16.1	4.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,155	25.7%	3,438	6.5	1.2
VCS	13,924	44.0%	8,055	11.0	4.5
VCG	11,750	8.1%	1,415	18.8	1.8
PVS	10,324	8.9%	2,345	9.2	0.8
PVI	9,106	10.9%	3,317	11.9	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	2.62	20.2%	3,052	4.6	1.1
CMG	2.23	9.0%	1,640	25.1	2.8
VRE	2.11	8.9%	1,072	33.5	3.1
FDC	2.09	5.0%	756	17.2	0.9
HVX	2.08	1.8%	186	16.1	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HTP	5.16	-1.0%	(121)	-	0.3
PGT	3.55	8.6%	656	6.1	0.5
KMT	3.32	2.2%	285	25.9	0.6
DST	3.27	-3.4%	(365)	-	0.1
NHP	3.10	-6.2%	(589)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
